

Số: 06/2024/QĐVDS- ST
Ngày: 25/3/2024
V/v: “Tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự”

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-VDS, ngày 11 tháng 01 năm 2024 về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐ-VDS ngày 11 tháng 03 năm 2024, giữa:

- *Người yêu cầu: Ông Lê Văn Tr, sinh năm: 1964; Trú tại: Khối phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Q (có mặt).*

- *Người liên quan đến việc yêu cầu: Bà Lê Thị Thu Tr, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Q (vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Bùi Thị T, sinh năm: 1967 Trú tại: Khối phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Q (có mặt).

+ Ông Trần Văn T, sinh năm: 1984; Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Q (Vắng mặt)

+ Cháu Trần Lê Duy Th, sinh năm: 2012 và cháu Trần Lê Thanh T, sinh năm: 2016. Người đại diện hợp pháp cho cháu Th, cháu T: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1984; Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Q (Vắng mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người liên quan đến việc yêu cầu: Ông Trịnh Văn Hoàng – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam (có mặt).*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17/11/2023, bản tự khai và tại phiên họp, ông Lê Văn Tr trình bày: Con tôi là Lê Thị Thu Tr sinh ra và lớn lên bình thường đã có chồng và có con. Tuy nhiên năm 2020 con tôi bị bệnh viêm màng não, không chữa được. Hiện nay, con tôi mất trí nhớ không nhận biết được mọi việc xung quanh, mọi sinh hoạt vệ sinh cá nhân phải có người chăm sóc và phục vụ. Do vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố con là Lê Thị Thu Tr bị mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị T thông nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Thu Tr mất năng lực hành vi dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Tr: Ông Trịnh Văn Hoàng thông nhất với yêu cầu của ông Tr, yêu cầu tuyên bố bà Tr mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 370/KLGĐ ngày 05/3/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đối với bà Lê Thị Thu Tr xác định:

“ Về y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do viêm màng não) (F02.8).

Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tại phiên họp:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của ông Lê Văn Tr và căn cứ theo Kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 370/KLGĐ ngày 05/3/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận: bà Lê Thị Thu Tr tại thời điểm hiện tại: “ Về y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do viêm màng não) (F02.8). Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

Đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Thu Tr mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của các điều 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự.

Về Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Tr phải chịu lệ phí Tòa án là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nhận định:

1. Về áp dụng pháp luật tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Lê Văn Tr yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Thu Tr mất năng lực hành vi dân

sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Lê Thị Thu Tr đang cư trú thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Q nên Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án giải quyết vắng mặt ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung:

Theo trình bày của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Bà Lê Thị Thu Tr là con ruột của ông Lê Văn Tr; bà Tr có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Đến năm 2020 bà Tr bị bệnh viêm màng não, không chữa được. Hiện nay, bà Tr mất trí nhớ không nhận biết được mọi việc xung quanh, mọi sinh hoạt vệ sinh cá nhân phải có người chăm sóc và phục vụ.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 370/KLGD ngày 05/3/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận: bà Lê Thị Thu Tr tại thời điểm hiện tại: “Về y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do viêm màng não) (F02.8). Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đề nghị tuyên bố bà Lê Thị Thu Tr mất năng lực hành vi dân sự.

Từ những nhận định trên cho thấy việc ông Lê Văn Tr cho rằng bà Lê Thị Thu Tr bị mất năng lực dân sự và yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Tr mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Tr phải chịu lệ phí Tòa án số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 các điều 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn Tr về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Lê Thị Thu Tr.

2. Tuyên bố bà **Lê Thị Thu Tr**, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Q là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Lê Văn Tr phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng ông Trung đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006396 ngày 11/01/2024

của chi cục Thi hành án Dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Xuân Thùy